

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 07/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Huỳnh Văn Phú

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Nam Phước và ông Lê Văn Cương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Trang – Thẩm tra viên TAND huyện Đại Lộc

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Trường V**, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Dương Ngọc T (*sinh năm 1966*) và bà Phạm Thị T (*Sinh năm 1964*); có vợ là Nguyễn Thị Hồng Tg (*sinh năm 1997*) và có 01 con (*sinh năm 2018*).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1960; HKTT: Thôn M, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Bà Võ Thị Thu T, sinh năm: 1985, trú tại: Thôn M, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (theo giấy ủy quyền ngày 30 tháng 8 năm 2021). Có mặt.

* **Bị đơn dân sự:** Công ty H

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đ, Thị trấn A, huyện Đ, Quảng Nam.

Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Phạm Đăng Q (sinh năm 1981; trú tại: phường G, quận T, Tp Đà Nẵng) - Chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Trường V (có giấy phép lái xe hạng C, cấp ngày 01/3/2019, thời hạn sử dụng đến ngày 01/3/2024) là nhân viên hợp đồng lái xe của Công ty H. Sáng ngày 24/01/2021, V được Công ty giao điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 92C-170.87 (chiếc xe này thuộc sở hữu của

Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính ngân hàng S, nhưng đã cho Công ty H thuê) để vận chuyển bê tông từ khu Hòa An, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc đến huyện Duy Xuyên. Khi V điều khiển xe đến km 0 + 500 mét, đường ĐT609B thuộc thôn Phú Hải, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (lúc này khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày), đi phần đường bên phải theo chiều hướng đi của mình (Đại Hiệp đi Ái Nghĩa), tốc độ khoảng 30 – 40 km/h, V thấy phía trước có bà Nguyễn Thị N đang điều khiển xe mô tô Yamaha sirius, biển số 92E1-060.10 (bà N không có giấy phép lái xe), chạy cùng chiều, sát lề đường bên phải, V điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe mô tô của bà N. Nhưng khi đang vượt, thì V phát hiện phía trước có xe chạy ngược chiều đến gần nên V điều khiển xe ô tô tránh về phía lề đường bên phải theo hướng đi của mình thì bánh trước bên phải xe ô tô va chạm với xe mô tô của bà N, làm cho bà N và xe mô tô ngã xuống đường, xe ô tô của V chèn qua phần bên trái người bà N gây thương tích cho bà N và xe mô tô hư hỏng một số bộ phận. Bà N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng điều trị từ ngày 24/01/2021 đến ngày 05/3/2021 thì xuất viện về nhà điều trị theo đơn và tái khám theo lịch hẹn.

Tại Bản giám định thương tích số 126/GĐTT.21 ngày 05/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận về thương tích chi tiết của bà Nguyễn Thị N là:

“ - Vùng cổ phía trước bên phải có nhiều vết xát da đã lành để lại sẹo thâm tập trung trên diện dài 6,5 cm, chỗ rộng nhất 4,5 cm; vết lớn nhất dài 1,7 cm, rộng 0,5 cm;

- Vùng thắt lưng – hông bên trái có mảng xát da không liên tục đã lành sẹo dài 4 cm, rộng 2,5 cm;

- Vùng bụng, hố chậu và mông bên trái có nhiều vết rách da, xát da, mất da và cơ đã được ghép da lành sẹo tập trung trên diện dài 37 cm, rộng trung bình 10 cm, vết lớn nhất ghép da hình bầu dục dài 8 cm, rộng 6 cm;

- Mặt sau khuỷu tay trái có nhiều vết xát da đã lành sẹo, dài 5 cm, rộng 2 cm; vết lớn nhất dài 2 cm, rộng 1 cm;

- Cắt đứt đoạn 1/3 dưới đùi trái, mồm cắt đã lành sẹo, có chỗ còn đóng vảy, mồm cắt thon, sờ nắn mềm mại không đau, không tê;

- Mặt sau trong đoạn 1/3 giữa đùi phải có mảng lấy da ghép đã lành có chỗ còn rỉ dịch thấm băng dài 9 cm, rộng 8,5 cm;

- Vùng mông bên phải có mảng xát da đã lành sẹo dài 17 cm, rộng 07 cm;

- Bệnh nhân còn đau vùng cánh chậu bên trái, chưa tự đi lại được.

Kết luận giám định:

“Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được trên bệnh nhân là các vết rách da, cơ, xát da, ghép da như đã nêu trên.

Vỡ xương cánh chậu trái, gãy cành trên – dưới xương mu phải, gãy khối bên S1 – S3 trái và gãy S4 – 5 đã được điều trị bảo tồn.

Cắt đứt đoạn 1/3 dưới xương đùi trái, mồm cắt lành sẹo có chỗ còn đóng vảy, mồm cắt thon, sờ nắn mềm mại không đau, không tê.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Hiện tại bệnh nhân còn đau vùng cánh chậu bên trái, chưa tự đi lại được.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại là 82%”.

Ngày 12/7/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đại Lộc kết luận thiệt hại của xe mô tô 92E1-010.60 là 1.529.000 đồng.

Tại cáo trạng số 41/CT-VKSĐL, ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Dương Trường V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Trường V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm b khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 BLHS2015, xử phạt bị cáo Dương Trường V từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 56.000.0000 đồng. Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Thị N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, Công ty H và bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại) thống nhất thỏa thuận: Công ty H bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 170.000.000 đồng. Công ty H đã bồi thường đủ số tiền này. Tại phiên tòa, bà T không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Ngày 25/5/2021, bị cáo Dương Trường V viết cam kết bồi thường và được bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại) thống nhất là: Bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà Nguyễn Thị N là 100.000.000 đồng và tiền sửa chữa xe mô tô của bà N là 3.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 44.000.000 đồng tiền thiệt hại sức khỏe của bà N và 3.000.000 đồng tiền sửa chữa xe máy. Số tiền còn lại 56.000.000 đồng, bị cáo cam kết trả hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ ngày 25/6/2021. Thực hiện cam kết, bị cáo trả cho người bị hại 03 tháng (tháng 6, tháng 7 và tháng 8/2021) là 9.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử, bị cáo đã bồi thường cho bà N 56.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bà N là 47.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo và bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại) thống nhất thỏa thuận: Số tiền còn lại 47.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị N cũng theo hình thức như trên: Trả tiền hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, trong thời hạn 16 tháng (tháng cuối cùng trả 2.000.000 đồng), kể từ ngày xét xử sơ thẩm (07/9/2021).

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS 92E1-060.10 và 01 xe ô tô nhãn hiệu WANGPAI, biển số 92C – 170.87, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Lộc đã trả cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Lộc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Trường V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 24/01/2021, tại km 0 + 500 mét, đường ĐT609B thuộc thôn Phú Hải, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Dương Trường V (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 92C-170.87, đi phần đường bên phải theo chiều hướng đi của mình (Đại Hiệp đi Ái Nghĩa), tốc độ khoảng 30 – 40 km/h, V thấy phía trước có bà Nguyễn Thị N đang điều khiển xe mô tô biển số 92E1-060.10, chạy cùng chiều, sát lề đường bên phải, V điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe mô tô của bà N. Nhưng khi đang vượt, thì V phát hiện phía trước có xe chạy ngược chiều đến gần nên V điều khiển xe ô tô tránh về phía lề đường bên phải theo hướng đi của mình thì bánh trước bên phải xe ô tô va chạm với xe mô tô của bà N, làm cho bà N và xe mô tô ngã xuống đường, xe ô tô của V chèn qua phần bên trái người bà N gây thương tích cho bà N 82 % và xe mô tô hư hỏng theo định giá là 1.529.000 đồng.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông xảy ra là do lỗi hoàn toàn của bị cáo Dương Trường V. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải vượt qua xe mô tô do bà Nguyễn Thị N điều khiển không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 02 và điểm a khoản 5, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây ra vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng nêu trên.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Trường V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Dương Trường V là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật về giao thông đường bộ, nhưng do chủ quan, cầu thả, điều khiển xe mô tô vượt không đảm bảo an toàn giao thông, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại cho sức khỏe của người khác, với lỗi vô ý do cầu thả.

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn xâm phạm nghiêm trọng trật tự an toàn giao thông cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét thấy, sau khi gây ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, cùng với Công ty đến thăm hỏi, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, đồng thời áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, tỏ ra biết ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương, giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe ô tô trộn bê tông biển số 92C-170.87, thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính ngân hàng S, nhưng đã cho Công ty H (theo Hợp đồng cho thuê tài chính số SBL0102020 05003, ngày 05/5/2020). Kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực (05/5/2020), Công ty H có quyền chiếm hữu và quyền sử dụng đối với chiếc xe này. Do đó, Công ty H phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi tai nạn xảy ra, theo quy định tại Điều 601 BLDS và theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 15 của Hợp đồng cho thuê tài chính nêu trên.

Trong giai đoạn điều tra, Công ty H và bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại) thống nhất thỏa thuận: Công ty H bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 170.000.000 đồng. Công ty H đã bồi thường đủ số tiền này. Tại phiên tòa, bà T không yêu cầu Công ty H bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Ngày 25/5/2021, bị cáo Dương Trường V viết cam kết bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà Nguyễn Thị N 100.000.000 đồng và tiền sửa chữa xe mô tô của bà N là 3.000.000 đồng, tổng cộng 103.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bà N 44.000.000 đồng tiền thiệt hại sức khỏe và 3.000.000 đồng tiền sửa chữa xe. Số tiền còn lại 56.000.000 đồng bị cáo cam kết trả hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thực hiện cam kết, vào tháng 6, tháng 7 và tháng 8/2021, bị cáo bồi thường cho người bị hại 9.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử, bị cáo đã bồi thường cho bà Nguyệt 56.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường theo cam kết là 47.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo và bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại) thống nhất thỏa thuận: Số tiền bồi thường còn lại 47.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị N cũng theo hình thức như trên: Trả tiền hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, trong thời hạn 16 tháng (tháng cuối cùng trả 2.000.000 đồng), kể từ ngày xét xử sơ thẩm (07/9/2021). Xét thấy sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Vật chứng vụ án:

Chiếc xe ô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS 92E1-060.10 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu WANGPAI, biển số 92C – 170.87, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Lộc đã trả cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng là phù hợp nên HĐXX không đề cập.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Trường V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 BLHS2015.

Xử phạt bị cáo Dương Trường V **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/9/2021).

Giao bị cáo Dương Trường V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Dương Trường V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Dương Trường V và bà Võ Thị Thu T (đại diện theo ủy quyền của người bị hại Nguyễn Thị N): Bị cáo Dương Trường V có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị N số tiền là **47.000.000** (Bốn mươi bảy triệu) đồng, theo hình thức: Trả hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, trong thời hạn 16 tháng (tháng cuối cùng trả 2.000.000 đồng), kể từ ngày xét xử sơ thẩm (07/9/2021).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Trường V phải chịu **200.000** (hai trăm ngàn) đồng phí hình sự sơ thẩm và **2.350.000** (Hai triệu năm ba năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh QN;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Nam;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Công an H. Đại Lộc;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HUỲNH VĂN PHÚ